

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 523/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2020, giữa:

- *Ng đơn*: **Trương Hoàng D**, sinh năm 1993.

Địa chỉ: ấp Cản Đ, xã Mỹ Th, huyện Hòn Đ, tỉnh Kiên G.

- *Bị đơn*: **Lê Minh Th**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: ấp Phú H, xã Phú Th, huyện Bình Đ, tỉnh Bến T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trương Hoàng D và chị Lê Minh Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trương Hoàng D và chị Lê Minh Th thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Trương Kim Ng, sinh ngày 06/10/2016. Chị Lê Minh Th được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Trương Kim Ng, ghi nhận chị Th không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, anh Trương Hoàng D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

Trong trường hợp người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì trên cơ sở lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên khai không có nên không xét đến.
- Về nợ chung: Hai bên khai không có nên không xét đến.
- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Trương Hoàng D tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh D đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0002156 ngày 19 tháng 11 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre. Như vậy, anh Trương Hoàng D được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Bình Đ;
- Chi cục THADShuyện Bình Đ;
- UBND xã Phú Thuận, huyện Bình Đ;
- TAND tỉnh Bến T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Thị Loan